

Bản án số: 18/2017/HSST
Ngày: 29 - 11 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mùi Văn Huân - Ông Đỗ Đức Hưng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2017/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2017/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo.

Vì Văn Tr. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 04/01/1999. Thường trú tại: Bản KhN, xã M M, huyện VH, tỉnh Sơn La. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái, tôn giáo; không. Đảng phái, đoàn thể: Không. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông: Vì Văn H 38 tuổi, con bà: Vì Thị B 37 tuổi. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo tại ngoại cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:***

1. Lò Duy Kh, sinh ngày 26/03/2002.

Thường trú tại: Bản KhN, xã M M, huyện V H, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lò Duy Kh, anh Lò Văn H (là bố đẻ bị hại) làm đại diện.

Thường trú tại: Bản KhNh, xã MM, huyện VH, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Hà Thị L, sinh năm 2002.

Thường trú tại: Bản C, xã M M, huyện V H, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Hà Thị L, anh Hà Văn K (là bố đẻ bị hại) làm đại diện.

Thường trú tại: Bản C, xã MM, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Hà Thị Tú U, sinh ngày 20/10/2002.

Thường trú tại: Bản C, xã M M, huyện VH, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Hà Thị Tú U, chị Hà Thị Th (là mẹ đẻ bị hại) làm đại diện.

Thường trú tại: Bản C, xã MM, huyện VH, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Hà Văn N sinh năm 2000.

Thường trú tại: Bản N, xã CY, huyện VH, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Hà Văn N, anh Hà Văn T (là bố đẻ bị hại) làm đại diện.

Thường trú tại: Bản N, xã M M, huyện VH, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Triệu Văn C, sinh năm 1998.

Thường trú tại: Bản L, xã ChY, huyện V H, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12h00 ngày 19/9/2017, Vi Văn Tr đi bộ từ nhà ở bản KhN, xã M M, huyện Vân Hồ, đến quán của anh Bàn Văn N, trú tại: Bản Suối Lìn, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ chơi điện tử. Đến 03h00', ngày 20/9/2017 Tr đi vào phòng trọ của Lò Duy K, sinh năm: 2002, trú tại: Bản Khả Nhài, xã Mường Men đang thuê trọ của gia đình Bàn Văn X, trú tại: bản Suối Lìn, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ để chơi thì thấy Kh đang ngủ. Tr nhìn thấy trên thành cửa sổ, Kh có để 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu ITTEL nên trộm cắp chiếc điện thoại của Kh cho vào túi quần đang mặc. Sau đó, Tr đi vào nhà trọ của gia đình Bàn Thị H, trú tại: Bản SL, xã VH, thấy phòng trọ của Triệu Văn Cg, sinh năm: 1998, trú tại: Bản Leo, xã Chiềng Yên, huyện Vân Hồ không đóng cửa, mọi người đang ngủ, Tr đi vào phòng trọ trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA LUMIA 630 của Cường. Sau đó Tr tiếp tục đi đến nhà trọ của anh Đặng Văn L, trú tại: Bản Suối Lìn, thì thấy phòng trọ đầu tiên mọi người ngủ say và trên chiếc bàn gỗ kê gần cửa sổ có 05 chiếc điện thoại di động và có những chiếc cặp treo trên tường. Tr đã trộm cắp tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SUMSUNG J3, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105 và

200.000 đồng của Hà Thị L, sinh năm: 2002, trú tại: Bản C, xã M M, huyện Vân Hồ; Trộm cắp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu HOTWAV của Hà Văn N, sinh năm: 2000, trú tại: Bản Liên, xã Chiềng Yên, huyện Vân Hồ; Trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LV MOBILE, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 và 66.000 đồng của Hà Thị Tú U, sinh năm: 2002, trú tại: Bản C, xã M M, huyện Vân Hồ. Sau đó, Tr đi đến phòng trọ của Vi Văn B, sinh năm: 2000, trú tại: Bản Khò Nhài, xã Mường Men, huyện Vân Hồ xin ngủ nhờ. Tr cho tất cả điện thoại và số tiền trộm cắp được vào chiếc túi da của Tr. Sáng ngày 20/9/2017, Tr ngủ dậy, mang theo tài sản trộm cắp đi đến quán điện tử của Bàn Văn N chơi điện tử. Khi Vi Văn Tr đang chơi điện tử tại quán thì bị Công an huyện Vân Hồ đến kiểm tra, thu giữ toàn bộ số điện thoại và số tiền do Tr trộm cắp.

Tại biên bản định giá tài sản, ngày 25/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vân Hồ, định giá tài sản Vi Văn Tr chiếm đoạt của các bị hại như sau: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu HOTWAV có giá 1.500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105 có giá 200.000 đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu SUMSUNG J3 có giá 800.000 đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu ITEL IT có giá 1.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA 105 có giá 100.000 đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu LV MOBILE LV1 có giá 100.000 đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA LUMIA có giá 400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản do Vi Văn Tr chiếm đoạt của các bị hại là 4.100.000 đồng.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản các bị Hà Thị Tú U, Hà Thị Lh, Lò Duy Kh, Hà Văn N, Triệu Văn Cg đã có đơn trình báo đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ điều tra làm rõ. Nay các bị hại đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Hồ thu hồi trả lại toàn bộ số tài sản bị mất trộm cho các bị hại. Các bị hại Hà Thị Tú U, Hà Thị L, Lò Duy Kh, Hà Văn N, Triệu Văn Cg và đại diện hợp pháp của bị hại Hà Thị Tú U, Hà Thị L, Lò Duy Kh, Hà Văn N đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu bồi thường đề nghị gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số; 95/CT- VKS ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Vi Văn Tr về tội; Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vi Văn Tr phạm tội: Tội trộm cắp tài sản.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Đề nghị lên mức án phạt đối với bị cáo Vi Văn Tr từ 9 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, đề nghị giao bị cáo Vi Văn Tr cho UBND thường trú của bị cáo được giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo được quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 và khấu trừ một phần thu nhập được quy định tại khoản 3 Điều 31 Bộ luật Hình Sự năm 1999.

Đề nghị áp dụng điểm a, đ khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị chấp nhận cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ đã thu hồi trả lại toàn bộ tài sản do bị cáo chiếm đoạt trả lại cho các bị hại Hà Thị Tú U, Hà Thị L, Lò Duy K, Hà Văn N, Triệu Văn C.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Vì Văn Trường về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 và quan điểm luận tội tại phiên tòa đối với bị cáo Vì Văn Tr.

Ý kiến của bị cáo Vì Văn Tr nhất trí như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt đề nghị của Viện Kiểm sát đối với bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 138 BLHS và khấu trừ một phần thu nhập được quy định tại khoản 3 Điều 31 Bộ luật Hình Sự năm 1999.

Ý kiến của của các bị hại qua biên bản ghi lời khai tại cơ quan điều tra, các bị hại đã được cơ quan điều tra thu hồi số tài sản do bị cáo chiếm đoạt nay các bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 20/9/2017, Vì Văn Tr, trú tại bản Khà Nhài, xã Mường Men, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, lợi dụng sơ hở của các bị hại Hà Thị Tú U, Hà Thị L, Lò Duy K, Hà Văn N, Triệu Văn C. Là học sinh trường trung học phổ thông huyện Vân Hồ, đang thuê trọ trên địa bàn bản Suối Lìn, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đã lén lút chiếm đoạt tài sản 7 chiếc điện thoại di động có tổng giá trị 4.100.000 đồng và số tiền 266.000 đồng của các bị hại. Trên cơ sở đó có đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Vì Văn Trường phạm tội; Tội trộm cắp tài sản, vi phạm khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 như Quyết định truy tố, quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định “Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

Xét hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo Vì Văn Tr với số lượng giá trị chiếm đoạt tài sản không lớn, toàn bộ tài sản chiếm đoạt và thiệt hại đã được thu hồi

trả lại toàn bộ cho người bị hại. Hành vi của bị cáo xâm hại sở hữu đến lợi ích kinh tế, tinh thần của người bị hại. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần vận dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Vi Văn Tr.

Xét nhân thân bị cáo Vi Văn Tr phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải, phạm tội chưa gây thiệt hại và gây thiệt hại không lớn là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Nhân thân bị cáo là thanh niên mới trưởng thành sống ở vùng sâu vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xét quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát, ý kiến của bị cáo và người bị hại đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo là căn cứ đúng pháp luật. Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 9 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, ý kiến của bị cáo nhất trí. Nay HĐXX bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo đang được tại ngoại, có nơi thường trú rõ ràng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi ngoài xã hội vận dụng khoản 1, 2 Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội giáo dục và phòng ngừa chung.

Thời gian chấp hành hình phạt đối với bị cáo Vi Văn Tr được tính từ ngày Ủy ban nhân dân nơi cư trú của bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án theo thủ tục hợp lệ.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo Vi Văn Tr còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 và còn phải thực hiện nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và phải chịu khấu trừ một phần thu nhập được quy định tại khoản 3 Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999. Nay Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là thanh niên mới lớn nguồn sống chủ yếu dựa vào gia đình, nghề nghiệp chính và thu nhập của bị cáo sống chủ yếu vào nông nghiệp và đi làm thuê, thu nhập không ổn định chỉ đủ nuôi sống cho bản thân, bị cáo không có đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và không áp dụng việc khấu trừ một phần thu nhập và thực hiện nghĩa vụ đối với bị cáo.

[2]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong qua trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về vấn đề dân sự trong vụ án: Các bị hại đã được cơ quan điều tra thu hồi và trả lại tài sản bị cáo chiếm đoạt cho các bị hại, các bị hại Hà Thị Tú U, Hà Thị Lh, Lò Duy K, Hà Văn N, Triệu Văn C và đại diện hợp pháp của bị hại Hà Thị Tú U, Hà Thị L, Lò Duy K, Hà Văn N không yêu cầu bồi thường gì thêm nay xét thấy cần được chấp nhận yêu cầu của các bị hại, vấn đề dân sự trong vụ án không đặt ra.

[4]. Về vật chứng vụ án: Tài sản bị cáo chiếm đoạt của các bị hại Hà Thị Tú U, Hà Thị L, Lò Duy K, Hà Văn N, Triệu Văn C đã được cơ quan điều tra thu hồi và trả lại cho các bị hại nay xét thấy cần được chấp nhận. Đối với chiếc ví giả da do cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo đã sử dụng cũ không có giá trị sử dụng là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tuyên tịch thu tiêu hủy, Vận dụng điểm a, đ, khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định, vận dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số; 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, khoản 1, khoản 2 Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999. Điểm a, đ khoản 2, khoản 3 Điều 76, Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số; 326/2016 UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Vì Văn Tr phạm tội: Tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Vì Văn T 9 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND nơi thường trú của bị cáo nhận được Quyết định thi hành bản án và bản sao bản án của Tòa án.

Giao bị cáo Vì Văn Tr cho Ủy ban nhân dân xã Mường Men, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La để giám sát, giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vì Văn Trg được quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, không áp dụng việc thực hiện nghĩa vụ và khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo Vì Văn T được quy định tại khoản 3 Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999.

3. Về vật chứng vụ án: Chấp nhận cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ đã thu hồi trả lại tài sản do bị cáo chiếm đoạt cho bị hại Hà Thị L, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J3 vỏ màu trắng đã qua sử dụng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 vỏ màu đen, 200.000 đồng tiền NHNN Việt Nam, cho bị hại Hà Thị Tú U01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LV MOBILELV1, 01

chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 vỏ màu đen, 66.000 đồng tiền NHNN Việt Nam. Cho bị hại Hà Văn N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HOTWAV COSMOS V8-2 đã qua sử dụng, cho bị hại Lò Duy K 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL IT 1516 vỏ màu trắng bạc đã qua sử dụng, cho bị hại Triệu Văn C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA LUMIA 630 vỏ màu vàng đen đã qua sử dụng.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chiếc túi giả da màu đen có quai đeo không còn giá trị sử dụng

4. Về án phí: Bị cáo Vì Văn Tr phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo Vì Văn Trưởng biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Báo cho các bị hại Hà Thị Tú U, Hà Thị L, Lò Duy K, Hà Văn N, Triệu Văn C và đại diện hợp pháp của bị hại Hà Thị Tú U do chị Hà Thị T làm đại diện, bị hại Hà Thị L do anh Hà Văn K làm đại diện, bị hại Lò Duy K do anh Lò Văn H làm đại diện, bị hại Hà Văn N do anh Hà Văn T làm đại diện vắng mặt tại phiên tòa được biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án theo thủ tục hợp lệ ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Vân Hồ;
- Công an huyện Vân Hồ;
- THAHS, UBND xã Mường men;
- Chi cục THADS huyện Vân Hồ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng và án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:

- Toà án ND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở TP
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Đăng Quang

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Hội thẩm nhân dân

